

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN NINH PHƯỚC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH NINH THUẬN

Số: 25/2025/QĐST- HNGĐ N, ngày 04 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2025/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025, giữa;

Nguyên đơn: Bà Đào Thu H, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: thôn P, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm: 1996

Địa chỉ: thôn P, xã P, huyện N - Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đào Thu H với ông Nguyễn Hoàng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đào Thu H với ông Nguyễn Hoàng T đồng ý tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Đào Thu H với ông Nguyễn Hoàng T thỏa thuận giao cho bà Đào Thu H tiếp tục, trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Đào Yến V, sinh ngày 23-11-2021. Ông Nguyễn Hoàng T đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng 3 triệu đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi lao động tự túc được; Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 3 năm 2025.

- kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong

tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có.

- Về án phí: bà Đào Thu H tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005201 ngày 10-02-2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước.

Bà Đào Thu H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

“...Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quyết định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quyết định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quyết định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ninh Phước;
- UBND xã Phước Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Sửu

